TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC T** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 29/2026/QĐST-DS	*A, ngày 15 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 95/2026/TLST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Công H, sinh năm: 1963. Địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã S, tỉnh An Giang;

Bị đơn: Ông Ôn Minh L. Địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã S, tỉnh An Giang;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Công H yêu cầu ông Ôn Minh L thanh toán số tiền 22.500.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Ông Ôn Minh L thừa nhận có nợ ông H số tiền 22.500.000 đồng và đồng ý trả cho ông H số tiền này.

Thời gian và phương thức thanh toán: Ôn Minh L cam kết trả số tiền 22.500.000đ (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho ông Lê Công H làm nhiều lần, mỗi tháng trả số tiền 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm nghìn đồng/*1 tháng, thực hiện vào ngày 30 hàng tháng, bắt đầu thi hành vào ngày 30/5/2026 cho đến khi dứt nợ. Nếu ông L không thực hiện đúng cam kết bất cứ kỳ trả nợ nào thì ông H có quyền yêu cầu ông L trả hết khoản nợ còn lại.

Kể từ ngày, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ số tiền phải thanh toán thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng 147 Bộ Luật tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Lê Công H và ông Ôn Minh L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 562.500 đồng (Năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng), mỗi bên chịu một nửa số tiền 281.250 đồng (hai trăm tám mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi đồng). Ông H là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí. Ông L phải chịu án phí số tiền 281.250 đồng (hai trăm tám mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực T- An Giang;
- Thi hành án dân sự tỉnh An Giang
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

LÊ THỊ DIỄM